TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V B** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vụ Bản, ngày 24 tháng 9 năm 2018.

Số: 72/2018/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần N L; sinh năm 1993

ĐKHKTT (nơi ở) tại: Thôn P C, xã M T, huyện V B, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Trần T T T – sinh năm 1992

Trú tại: Thôn P L, xã M T, huyện V B, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần N L và chi Trần T T T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần N L và chi Trần T T T.

- Về con chung: Giao cháu Trần B A, sinh ngày 22-02-2017 (hiện nay đang sinh sống cùng chị T) cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục; anh Linh cấp dưỡng nuôi con cùng chị T là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 9- 2018 đến khi cháu A thành niên, lao động tự lập được.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng anh L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị T

- Về tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Anh L, chị T không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án dân sự sơ thẩm:

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần N L tự nguyện nộp 150.000đ (Cả phần án phí của chị T).

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần N L phải nộp 150.000đ.

Số tiền 300.000đ anh L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số BB/2012/09834 ngày 31-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V B được đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V B;
- Chi cục THA dân sự huyện V B;
- UBND xã M T;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án:
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hiển